

Bản án số: 116/2023/DS-ST

Ngày 29 - 5 - 2023

V/v tranh chấp hụi

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM ĐOAI, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trương Minh Thịnh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Phạm Việt Hưng

Ông Trần Chí Nhân

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Toà án nhân dân huyện Đam Dơi.

Ngày 29 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 186/2023/TLST-DS ngày 05 tháng 4 năm 2023 về việc tranh chấp hụi theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2023/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Trần Công D, sinh năm 1961; cư trú tại: Ấp TV, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Bị đơn:*

1. Chị Trương Thị N; cư trú tại: Ấp TV, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

2. Anh Bùi Văn H; cư trú tại: Ấp TV, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Ông Trần Công D trình bày:* Trước đây, anh H và chị N làm chủ hụi, ông có tham gia chơi hụi, cụ thể:

Dây thứ 1: Loại hụi 1.000.000đ, mở ngày 10/01/2019 âl, mỗi tháng mở 01 lần, dây hụi gồm 49 phần, ông hốt được số tiền 34.500.000đ.

Dây thứ 2: Loại hụi 500.000đ, mở ngày 25/5/2018 âl, mỗi tháng mở 01 lần, dây hụi gồm 60 phần. Dây hụi này đã ngừng, không mở nữa. Số tiền còn nợ ông là 21.700.000đ.

Tổng số tiền anh H và chị N nợ ông là 56.200.000đ.

Anh H và chị N có trả cho ông được số tiền cụ thể: Ngày 10/01/2022 âl, trả 800.000đ; ngày 25/02/2022 âl, trả 5.000.000đ; ngày 16/3/2022 âl, trả 3.000.000đ; ngày 02/4/2022 âl, trả 2.000.000đ; ngày 15/4/2022 âl, trả 5.000.000đ; ngày 21/6/2022 âl, trả 500.000đ; ngày 12/7/2022 âl, trả 500.000đ; ngày 17/11/2022 âl, trả 500.000đ, tổng cộng 15.300.000đ. Số tiền còn nợ ông là 40.900.000đ.

Nay ông yêu cầu anh Hôn và chị Nhí trả 40.900.000đ.

*Đối với chị Trương Thị N, anh Bùi Văn H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng anh chị không có ý kiến về nội dung, yêu cầu khởi kiện của ông Danh.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Ông Trần Công D khởi kiện yêu cầu chị Trương Thị N và anh Bùi Văn H trả tiền nợ hui là vụ kiện tranh chấp hui, do đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Ông D có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Chị N, anh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện, Hội đồng xét xử thấy rằng: Việc các đương sự có tham gia chơi hui và còn nợ tiền hui 40.900.000đ là thực tế có xảy ra. Xét thấy: Chị N và anh H là chủ hui, còn ông D là hui viên. Trong quá trình chơi hui, ông D đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đóng hui cho chị N, anh H. Với vai trò là chủ hui, chị N và anh H là người bảo lãnh cho các hui viên tham gia. Cho nên, trong quá trình chơi hui nếu hui bị bể hay bị hui viên hốt mà không đóng hui lại hoặc đình hui thì chủ hui phải chịu trách nhiệm đối với các hui viên. Như vậy, việc chị N, anh H tự đình hui thì anh chị phải có trách nhiệm trả tiền hui lại cho hui viên là phù hợp. Do đó, yêu cầu khởi kiện của ông D là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Xét về án phí dân sự: Chị N, anh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật hiện hành.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 91; và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 471 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Công D.

1. Buộc chị Trương Thị N và anh Bùi Văn H phải có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Trần Công D số tiền là 40.900.000 đồng (bốn mươi triệu chín trăm ngàn đồng).

2. Kể từ ngày ông Trần Công D có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Trương Thị N và anh Bùi Văn H chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng chị N, anh H còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

3. Về án phí dân sự:

3.1. Ông Trần Công D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho ông D 1.023.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0013896 ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

3.2. Chị Trương Thị N và anh Bùi Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 2.045.000 đồng.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Trương Minh Thịnh**